

CƠ SỞ TIẾN HÀNH BIÊN SOẠN CÔNG TRÌNH BÁCH KHOA THƯ BẢO VẬT QUỐC GIA VIỆT NAM

NGUYỄN NHƯ TRANG *

Tóm tắt: Bảo vật quốc gia là hiện vật được lưu truyền, có giá trị đặc biệt quý hiếm và mang tính tiêu biểu của đất nước về lịch sử, văn hóa, khoa học. Đó là những báu vật vô giá của quốc gia, đại diện cho các thời đại lịch sử, phản ánh diện mạo về đời sống văn hóa, tinh thần của người dân Việt Nam. Việc biên soạn công trình *Bách khoa thư Bảo vật quốc gia Việt Nam* góp phần lưu truyền và gìn giữ những giá trị văn hóa độc đáo của dân tộc. Bài viết đề cập đến cơ sở tiến hành biên soạn, qua đó giúp cho các soạn giả có cái nhìn tổng quan về công trình này.

Từ khóa: Cơ sở lý thuyết, cơ sở thực tiễn, bách khoa thư, bảo vật quốc gia, Việt Nam.

Abstract: National treasures are the artifacts that have been passed down, extremely valuable and rare, representing the country's history, culture, and science. These are priceless national treasures, representing historical eras, reflecting the cultural and spiritual life of the Vietnamese people. Compiling the *Encyclopedia of National Treasures of Vietnam* contributes to the transmission and preservation of the nation's unique cultural values. The article refers to the basis of compilation, thereby helping compilers have an overview of the Encyclopedia.

Keywords: Theoretical basis, practical basis, encyclopedia, national treasures, Vietnam.

1. Mở đầu

Bảo vật quốc gia bao gồm những hiện

vật quý báu, độc bản của quốc gia, dân tộc trong suốt chiều dài lịch sử, đó là những “hiện vật của quá khứ lịch sử được lưu truyền lại, có giá trị đặc biệt quý hiếm, tiêu biểu của đất nước về lịch sử, văn hóa, khoa học. Nó kết tinh thành quả của hoạt động lao động sáng tạo của con người trên một lĩnh vực cụ thể nhưng có giá trị lớn, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trên nhiều bình diện của đời sống xã hội. Những di vật hay hệ thống di vật có vai trò, ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong tiến trình phát triển của lịch sử dân tộc có thể được coi là các bảo vật quốc gia. Chúng vừa có thể có giá trị lịch sử, chính trị, văn hóa xã hội lớn, vừa có thể có giá trị nghệ thuật, kinh tế lớn” [10, tr. 29-30]. Việc bảo tồn và phát huy giá trị của bảo vật quốc gia sẽ góp phần gìn giữ và khẳng định tầm quan trọng của di sản văn hóa do cha ông để lại. Bài viết đề cập đến cơ sở lý thuyết và cơ sở thực tiễn để tiến hành biên soạn công trình *Bách khoa thư Bảo vật quốc gia Việt Nam*¹.

2. Cơ sở lý thuyết

Bách khoa thư là một kho lưu trữ thông tin tri thức của nhân loại, có chức năng hệ thống hóa tri thức trên nhiều lĩnh vực khác nhau,

* TS - Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam; Email: nguyennhutrangvtd@gmail.com

hoặc cung cấp các tri thức về một ngành, một địa phương, hay một quốc gia,... Bách khoa thư trở thành phương tiện hữu ích phục vụ cho việc tra cứu thông tin, tự nghiên cứu, tự đào tạo, giúp đối tượng tiếp nhận có thể học hỏi nâng cao trình độ và tầm hiểu biết của mình.

Hiện nay, ở Việt Nam đã có nhiều công trình sưu tầm, khảo cứu về bảo vật quốc gia, góp một tiếng nói khoa học quan trọng trong lĩnh vực khoa học xã hội nhân văn. Tuy nhiên, chưa có một công trình tra cứu nào được biên soạn với mục đích tập hợp và giới thiệu đầy đủ, khái quát những tri thức bách khoa về các bảo vật quốc gia của Việt Nam. Việc tiến hành triển khai biên soạn *Bách khoa thư Bảo vật quốc gia Việt Nam* không chỉ cung cấp một bức tranh toàn cảnh về các hiện vật có giá trị liên quan đến văn hóa, lịch sử đã được Nhà nước Việt Nam công nhận, bảo vệ, bảo quản một cách đặc biệt, công trình này còn mang ý nghĩa về mặt lý luận và thực tiễn trong việc nghiên cứu, gìn giữ, quảng bá những giá trị văn hóa, lịch sử truyền thống của dân tộc tới đông đảo công chúng trong nước và thế giới. Đồng thời, công trình sẽ là tài liệu tham khảo, học tập hữu ích đối những ai muốn quan tâm tìm hiểu đến bảo vật nói chung và bảo vật quốc gia Việt Nam nói riêng.

Để tiến hành biên soạn công trình *Bách khoa thư Bảo vật quốc gia Việt Nam*, việc tiếp cận cơ sở lý luận và phương pháp biên soạn bách khoa thư của các tác giả trong và ngoài nước là cần thiết. Công trình này thuộc loại hình bách khoa thư chuyên ngành, khi tiến hành biên soạn, các soạn giả cần tiếp cận từ góc độ bách khoa thư học, bao gồm bách khoa thư học lý thuyết và bách khoa thư học thực hành. Hướng tiếp cận bách khoa thư học lý thuyết giúp cho người biên soạn có được một cơ sở lý thuyết về bách khoa thư, xác

định rõ bản chất loại hình của công trình sẽ triển khai biên soạn. Hướng tiếp cận bách khoa thư học thực hành giúp cho các soạn giả có những quy cách và thao tác cụ thể khi tiến hành điều tra, khảo sát, thu thập tư liệu, xây dựng nguyên tắc, thể lệ biên soạn, biên tập, xây dựng cấu trúc vĩ mô (lập bảng mục từ), xây dựng cấu trúc vi mô (cấu trúc mục từ) và tiến hành công việc quan trọng là biên soạn, biên tập các mục từ.

Ngoài ra, hướng tiếp cận liên ngành trong nghiên cứu và biên soạn bách khoa thư chuyên ngành sẽ giúp cho việc xử lý vấn đề đặt ra một cách toàn diện, khái quát hơn. Cụ thể đối với công trình này cần tiếp cận từ góc độ văn hóa học, dân tộc học, lịch sử, địa lý, khảo cổ học,... Bởi khi tìm hiểu về các bảo vật quốc gia không thể tách rời với bối cảnh văn hóa, không gian xã hội, địa lý, lịch sử. Tiếp cận theo hướng văn hóa học giúp tìm hiểu đặc điểm, sự tiếp xúc, giao lưu văn hóa, lý giải hàm nghĩa văn hóa của các bảo vật quốc gia. Tiếp cận theo hướng sử học để xác định nguồn gốc, quá trình hình thành và giá trị của các bảo vật quốc gia,...

Khi tiến hành biên soạn công trình *Bách khoa thư Bảo vật quốc gia Việt Nam*, các soạn giả có thể áp dụng phương pháp, cách thức, kỹ thuật biên soạn bách khoa thư để thiết kế cấu trúc vĩ mô và cấu trúc vi mô, cách thức định nghĩa, cách thức trình bày các nội dung thông tin tri thức cũng như quy trình và cách thức tổ chức biên soạn, biên tập, đọc duyệt,... Phương pháp miêu tả được dùng khi trình bày, diễn giải hiện trạng của các bảo vật. Sử dụng các thao tác, thủ pháp như: thống kê - phân loại, tổng hợp tư liệu nhằm làm rõ nguồn gốc, xuất xứ và giá trị các bảo vật.

Các công trình nghiên cứu, tìm hiểu về bảo vật Việt Nam khá đa dạng, bao gồm: sách chuyên khảo, công trình/bài viết

nguyên cứu, sách song ngữ, tranh ảnh, báo điện tử,... Có thể kể đến một số công trình tiêu biểu như: Bài viết “Vấn đề về quản lý cổ vật ở Việt Nam hiện nay” [3] của tác giả Phạm Hữu Công đã nêu bật những giá trị tinh thần và giá trị kinh tế của những cổ vật được con người chế tác trong quá khứ, có giá trị nhiều mặt về lịch sử, văn hóa, khoa học, trong đó có những báu vật được công nhận là bảo vật quốc gia đã trở thành biểu tượng, niềm tự hào của đất nước. Bài viết tập trung vào những vấn đề đang được dư luận xã hội quan tâm như: căn cứ pháp lý của việc quản lý cổ vật; tình hình quản lý cổ vật, thị trường cổ vật hiện nay; một số đề xuất về quản lý cổ vật trong điều kiện thực hiện *Luật Di sản văn hóa*.

Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa đã tổ chức biên soạn công trình *Văn hóa phi vật thể ở Hà Nội* [6], trong đó đã giới thiệu về: nghệ thuật cổ truyền, lễ hội cổ truyền, trò chơi dân gian, văn hóa ẩm thực,... của Hà Nội theo các nội dung chính như: thực trạng văn hóa phi vật thể ở Hà Nội; những lý do xã hội của thực trạng và giải pháp. Phần phụ lục ở cuối sách giới thiệu 183 lễ hội cổ truyền và việc bảo lưu các giá trị văn hóa phi vật thể ở Hà Nội. Năm 2017, cuốn sách ảnh *Bảo vật quốc gia Thăng Long - Hà Nội* [5] của tác giả Tô Văn Động ra mắt, trong đó đã giới thiệu 12 bảo vật, gồm 4 bảo vật được trưng bày tại Bảo tàng Hà Nội và 8 bảo vật được lưu giữ tại các di tích lịch sử của Thủ đô. Ấn phẩm này đã góp phần phát huy và làm rõ những giá trị có ý nghĩa bảo tồn của các di tích lịch sử Thăng Long - Hà Nội. Trên trang điện tử “vietnammoi.vn” ngày 30.01.2017 có bài viết “Cận cảnh 18 bảo vật quốc gia vô giá nhất Việt Nam” [14] đã giới thiệu và miêu tả khá chi tiết 18 bảo vật quốc gia được lưu giữ tại Bảo tàng Lịch sử Quốc gia, đó là: ấn vàng “Sắc Mệnh Chi

Bảo”, ấn vàng “Đại Việt quốc Nguyễn chúa Vĩnh Trấn Chi Bảo”, ấn đồng “Môn Hạ Sảnh ấn”, Tượng hai người công nhau thổi kèn, Bia điện Nam Giao, Mộ thuyền Việt Khê, Trống đồng Ngọc Lũ, Trống đồng Cảnh Thịnh, Trống đồng Hoàng Hạ, Bia Võ Cạnh,... Đây là những bảo vật từ thời văn hóa Đông Sơn cách đây khoảng 2.000 năm, các thời đại của văn minh Đại Việt và các triều đại phong kiến cho tới khi thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Cuốn sách *Bảo vật quốc gia Việt Nam* [9] của tác giả Nguyễn Lan Phương đã giới thiệu hơn một trăm bảo vật quốc gia của Việt Nam như: Trống đồng Ngọc Lũ, Trống đồng Hoàng Hạ, Thạp đồng Đào Thịnh,... Các bảo vật được chú thích chi tiết, cụ thể về đặc điểm giá trị văn hoá, lịch sử, khoa học,... kèm theo các văn bản pháp quy về việc công nhận là di sản văn hoá độc đáo của dân tộc.

Năm 2021, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật phối hợp với Nxb. Thông tin và Truyền thông tái bản cuốn sách chuyên khảo *Hồ Chí Minh và 5 Bảo vật quốc gia* [8] nhằm giúp bạn đọc hiểu hơn về tầm vóc và nội dung của năm bảo vật quốc gia: *Đường Kách mệnh* (xuất bản năm 1927), *Nhật ký trong tù* (1942 - 1943), *Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến* (bản viết tay của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 19.12.1946), *Lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước* (văn bản Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc trên Đài Tiếng nói Việt Nam sáng 17.7.1966) và *Bản Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh* (văn bản gốc do Chủ tịch Hồ Chí Minh viết từ ngày 10.5.1965 đến 19.5.1969). Nội dung cuốn sách gồm 5 phần tương ứng với 5 bảo vật quốc gia; các phần được trình bày công phu, khoa học, bám sát chủ đề tư tưởng của từng tác phẩm. Năm bảo vật quốc gia tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh đều được in kèm bản gốc từ tư liệu của Bảo tàng Lịch

sử Quốc gia, Bảo tàng Hồ Chí Minh và Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng. Cuốn sách giúp người đọc hiểu rõ hơn lịch sử ra đời của các tác phẩm này, đồng thời nhấn mạnh, khẳng định giá trị, ý nghĩa của việc vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cuộc sống.

Trên trang web của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Bình Định ngày 29.12.2021 có bài viết “Phù điêu thần Hộ pháp Mả Chùa - Bảo vật quốc gia có hình thức độc đáo” [15]. Bài viết này đã giúp người đọc có dịp hiểu thêm về tác phẩm nghệ thuật điêu khắc Phù điêu thần Hộ pháp Mả Chùa. Đây là một tác phẩm nghệ thuật với những nét đẹp riêng, độc đáo, đồng thời là tác phẩm Hộ pháp đại diện cho phong cách Bình Định của nghệ thuật điêu khắc Champa. Cuốn sách *Bảo vật quốc gia: Tập sắc lệnh của Chủ tịch Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa 1945 - 1946* [7] bao gồm 244 trang đã tập hợp 117 sắc lệnh được ban hành từ ngày 30.8.1945 đến ngày 28.02.1946. Công trình được xuất bản dưới hình thức chụp lại nguyên văn từ các sắc lệnh gốc và một số hình ảnh hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh, biên bản họp Hội đồng Chính phủ,... Công trình song ngữ Việt - Anh *Bảo vật quốc gia thời Nguyễn tại Huế* [1] đã giới thiệu những giá trị tiêu biểu, đặc sắc với nhiều chú thích chi tiết về đặc điểm giá trị văn hóa, lịch sử, khoa học của một số bảo vật quốc gia thời Nguyễn tại Huế như: Bộ vạc đồng thời Chúa Nguyễn, Đại Hồng Chung, Ngai Hoàng đế triều Nguyễn, Áo tế giao của Hoàng đế triều Nguyễn,... Công trình song ngữ Việt - Anh *Bảo vật quốc gia lưu giữ tại Bảo tàng Lịch sử Quốc gia* [4] đã giới thiệu 20 bảo vật quốc gia nằm trong khung niên đại từ hơn hai ngàn năm trước thuộc văn hóa Đông Sơn đến giữa thế kỷ XX, gồm: Trống đồng Ngọc Lũ, Trống Hoàng Hạ, Thạp Đào Thịnh, mô

thuyền Việt Khê,... Cuốn sách song ngữ Việt - Anh *Trống đồng Kính Hoa - Bảo vật quốc gia Việt Nam* [11] đã góp phần tìm hiểu quá trình phát hiện, miêu tả và phân loại niên đại, giá trị mỹ thuật của trống đồng Kính Hoa, kỹ thuật đúc trống, những câu chuyện về con người và thời đại Đông Sơn thông qua trống Kính Hoa.

Cuốn sách song ngữ Việt - Anh *Bảo vật quốc gia tỉnh Hưng Yên* [13] của tác giả Tổng Trung Tín đã cung cấp thông tin về 5 bảo vật quốc gia tỉnh Hưng Yên, đó là: Sưu tập đĩa vàng hoa sen Cộng Vũ; Hệ thống thành bậc đá chùa Hương Lãng; Bộ tượng sư tử đá chùa Hương Lãng; Bia Cổ Việt thôn Diên Phúc tự bi minh; Tượng Phật Quan Âm Thiên Thủ Thiên Nhãn chùa Mễ Sở. Cuốn sách với những hình ảnh minh họa sinh động, sắc nét, chân thực đã giúp người đọc hình dung rõ nét hơn về các bảo vật quốc gia của tỉnh Hưng Yên. Công trình song ngữ Việt - Anh *Bảo vật quốc gia và di sản văn hóa phi vật thể quốc gia ở thành phố Cần Thơ* [12] do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Cần Thơ - Bảo tàng Thành phố ấn hành, bao gồm 31 trang ảnh, giới thiệu những bảo vật quốc gia và di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu của thành phố Cần Thơ, như: Bộ khuôn đúc Nhơn Thành (niên đại: thế kỷ I - VII); Bình gốm Nhơn Thành (niên đại: thế kỷ V); Tượng Phật Nhơn Thành (niên đại: thế kỷ IV - VI); Linga - Yoni gỗ Nhơn Thành (niên đại: thế kỷ V); Lễ hội Kỳ yên đình Bình Thủy; Đờn ca tài tử; Hò Cần Thơ; Hát ru của người Việt ở Cần Thơ; Di sản văn hóa Chợ nổi Cái Răng;...

Từ việc khảo sát trên cho thấy, hiện chưa có công trình tra cứu nào mang tính chuyên biệt và hệ thống về bảo vật quốc gia của Việt Nam dưới góc độ Từ điển học và Bách khoa thư học. Do đó, biên soạn công trình *Bách khoa thư Bảo vật quốc gia Việt Nam* là việc

làm có ý nghĩa và mang tính thiết thực.

3. Cơ sở thực tiễn

Tính đến tháng 2 năm 2023, theo website của Cục Di sản Văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), Việt Nam có 237 bảo vật quốc gia được công nhận thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau. Mặc dù bảo vật quốc gia là di sản vô giá của dân tộc nhưng việc bảo quản, giữ gìn vẫn đang gặp nhiều khó khăn. Vẫn còn nhiều bảo vật quốc gia, di tích lịch sử các cấp đang được lưu giữ tại các địa phương chưa được bảo vệ đúng mức. Hiện nay, Bảo tàng Lịch sử quốc gia và Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam được coi là đứng đầu ngành Bảo tàng trong công tác bảo quản bảo vật. Hơn nữa, công tác truyền thông cho bảo vật quốc gia để thu hút du lịch, nâng cao hiệu quả kinh tế, phát triển văn hóa để nâng cao đời sống tinh thần cho người dân, đồng thời giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc, ý thức bảo tồn di sản văn hóa, báu vật của quốc gia vẫn đang là một thách thức lớn không chỉ đối với ngành Văn hóa nói riêng mà đối với các bộ, ban ngành nói chung của cả nước.

Việc biên soạn một công trình tra cứu về bảo vật quốc gia của Việt Nam sẽ phần nào đáp ứng được nhu cầu nói trên của xã hội. *Bách khoa thư Bảo vật quốc gia Việt Nam* được biên soạn dựa trên nguyên tắc về tính toàn diện, tất cả tên gọi của các bảo vật có thể được sắp xếp theo nhiều cách khác nhau nhằm cung cấp một bức tranh tổng thể về các bảo vật quốc gia ở nước ta. Dựa vào chất liệu các bảo vật hiện đã được công nhận, có bảo vật chất liệu bằng giấy, như: *Tập Sắc lệnh của Chủ tịch Chính phủ Lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa 1945 - 1946*, *Bản Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh*,...; có bảo vật chất liệu bằng gốm, như: Bình gốm hoa lam vẽ Thiên Nga, bộ Sưu tập bình gốm đất nung Long Thạnh,

Tháp gốm men chùa Trò, Long đình gốm Bát Tràng, Bình gốm hoa nâu Kinnari, Sưu tập gốm men trắng An Biên,...; có bảo vật chất liệu bằng gỗ, như: Mộc bản Chùa Bồ Đà, Tượng phật gỗ Giồng Xoài, Khảm thờ gỗ sơn son thếp vàng, Mộc bản sách *Hải Thượng y tông tâm lĩnh*,...; có bảo vật chất liệu bằng đá, như: Rồng đá (Xà thần), Tượng phật đá Khánh Bình, Tượng sư tử đá chùa Hương Lãng, Đàn đá Lộc Hòa, Cột đá chạm rồng chùa Dạm,...; có bảo vật chất liệu bằng đồng, như: Vạc đồng, Trống đồng Ngọc Lũ, Ấn đồng “Môn Hạ Sảnh ấn”, Thạp đồng Hợp Minh, Trống đồng Cổ Loa và bộ sưu tập lưỡi cày đồng, Trống đồng Pha Long, Mâm đồng gốm men vẽ nhiều màu,...; có bảo vật chất liệu bằng vải, như: Áo tể giao,...; có bảo vật chất liệu bằng vàng, như: Ấn vàng “Đại Việt quốc Nguyễn chúa Vĩnh Trấn Chi Bảo”, Hộp vàng Ngọa Vân - Yên Tử, Bộ sưu tập trang sức vàng Trà Veo 3 và Lâm Thượng,...

Các bảo vật cũng có thể được sắp xếp theo trình tự thời gian xuất hiện, thời gian được phát hiện, thời gian sáng tác, theo đó bảo vật nào xuất hiện trước sẽ xếp trước, bảo vật nào xuất hiện sau sẽ xếp sau. Hoặc cũng có thể sắp xếp theo vùng miền phát hiện các bảo vật, theo đó có các bảo vật được tìm thấy ở vùng Trung du và miền núi phía Bắc, đồng bằng Sông Hồng, Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung, Tây Nguyên, Đông Nam Bộ, đồng bằng sông Cửu Long,... Bảng mục từ công trình cũng có thể sắp xếp theo trật tự bảng chữ cái tiếng Việt theo tên của các bảo vật. Cách sắp xếp này mang tính phổ biến hơn cả vì phù hợp với hình thức của một công trình tra cứu. Trong quá trình xây dựng bảng mục từ sẽ không tránh được việc trùng lặp tên của các bảo vật quốc gia, tức trùng tên mục từ. Do đó, người lập bảng cần có chú

thích rõ ràng sau mỗi đầu mục từ để phân biệt các bảo vật và thuận lợi hơn cho công việc biên soạn. Nội dung chú thích thường là nơi lưu giữ, niên đại hoặc nguồn gốc xuất xứ của bảo vật.

Mỗi mục từ tương ứng với tên của một bảo vật, cấu trúc thông tin chung của các mục từ có thể bao gồm các phần như sau: Tên mục từ (tên bảo vật quốc gia), nơi lưu giữ, thời gian được công nhận là bảo vật quốc gia, niên đại, nguồn gốc, hiện trạng, giá trị của bảo vật, hình ảnh, tên người biên soạn, tài liệu tham khảo. Việc xây dựng cấu trúc riêng cho mỗi loại mục từ trong công trình này là khó thực hiện, bởi tính chất đa dạng, phong phú của các bảo vật quốc gia.

Về vấn đề bảo tồn di sản nghệ thuật, văn hóa, cụ thể là gìn giữ và phát huy giá trị “sức mạnh mềm” của các bảo vật quốc gia, nhà nước cũng cần xây dựng những chiến lược mới nhằm khai thác tiềm năng về mọi mặt, có thể bằng cách tăng cơ hội trưng bày trong các triển lãm về văn hóa, hoặc đầu tư biên soạn các công trình tra cứu, tìm hiểu, nhằm phổ biến, khuyến khích sự công nhận rộng rãi hơn của công chúng đối với các báu vật này.

4. Kết luận

Từ cơ sở lý thuyết và cơ sở thực tiễn cho thấy, việc tiến hành biên soạn công trình *Bách khoa thư Bảo vật quốc gia Việt Nam* cần đảm bảo bao quát được tất cả các bảo vật của Việt Nam đã được công nhận từ trước đến nay. Khi biên soạn cần trình bày một cách chính xác, đầy đủ các thông tin về bảo vật theo đúng nguyên tắc và thể lệ đã đề ra từ đầu. Công trình này hoàn thành sẽ góp phần bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của dân tộc, cung cấp một cách tổng thể thông tin tri thức liên quan đến các bảo vật quốc gia của Việt Nam.

CHÚ THÍCH

¹ Đề tài cấp Bộ do TS. Trần Thị Hương và TS. Nguyễn Như Trang làm Chủ nhiệm, Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam là Tổ chức chủ trì, thực hiện năm 2023 - 2024.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Huỳnh Thị Vân Anh, *Bảo vật quốc gia thời Nguyễn tại Huế*, Nxb. Tp. Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh, 2020.
- [2] Hoàng Chí Bảo, *5 tác phẩm tiêu biểu của Hồ Chí Minh - 5 bảo vật quốc gia*, Nxb. Hà Nội, Công ty Trí thức Văn hóa Sách Việt Nam, Hà Nội, 2020.
- [3] Phạm Hữu Công, “Vấn đề về quản lý cổ vật ở Việt Nam hiện nay”, Tạp chí *Văn hóa nghệ thuật*, số 2, 2003.
- [4] Nguyễn Văn Đoàn (Chủ biên), *Bảo vật quốc gia lưu giữ tại Bảo tàng Lịch sử Quốc gia*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội, 2021.
- [5] Tô Văn Động, *Bảo vật quốc gia Thăng Long - Hà Nội*, Nxb. Hà Nội, Hà Nội, 2017.
- [6] Phan Hồng Giang (Chủ biên), *Văn hóa phi vật thể ở Hà Nội*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2005.
- [7] Trần Việt Hoa, *Bảo vật quốc gia: Tập sắc lệnh của Chủ tịch Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa 1945 - 1946*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2020.
- [8] Khu Di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch, *Hồ Chí Minh và 5 Bảo vật quốc gia*, tái bản lần thứ ba, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật - Nxb. Thông tin và Truyền thông, Hà Nội, 2021.
- [9] Nguyễn Lan Phương, *Bảo vật quốc gia Việt Nam*, Nxb. Dân trí, Hà Nội, 2018.
- [10] Dương Văn Sáu, *Di tích lịch sử - Văn hóa và danh thắng Việt Nam*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2010.
- [11] Trịnh Sinh, *Trống đồng Kinh Hoa - Bảo vật quốc gia Việt Nam*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2021.
- [12] Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Cần Thơ, *Bảo tàng Thành phố, Bảo vật quốc gia và di sản văn hóa phi vật thể quốc gia ở thành phố Cần Thơ*, 31 trang ảnh, 2021.
- [13] Tổng Trung Tín, *Bảo vật quốc gia tỉnh Hưng Yên*, Nxb. Thông tấn, Hà Nội, 2022.
- [14] <https://vietnammoi.vn/can-can-18-bao-vat-quoc-gia-vo-gia-nhat-viet-nam-18677.htm>
- [15] <https://svhtt.binhdingh.gov.vn/di-tich/phu-dieu-than-ho-phap-ma-chua-bao-vat-quoc-gia-co-hinh-thuc-doc-dao-168.html>